

Số: 17/NQ-HĐND

Tràng Xá, ngày 08 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế tiếp công dân của Hội đồng nhân dân,
đại biểu Hội đồng nhân dân xã Tràng Xá khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TRÀNG XÁ
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013;

Căn cứ Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 ngày 15/5/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;

Xét Tờ trình số 08/TTr-HĐND ngày 01/8/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế tiếp công dân của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua tại Kỳ họp thứ hai ngày 08 tháng 8 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT HĐND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa XX;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Dương Quốc Toàn

QUY CHẾ

Tiếp công dân của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã Tràng Xá khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tràng Xá)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về tiếp công dân của Hội đồng nhân dân, Chủ tịch HĐND và đại biểu Hội đồng nhân dân xã tiếp tại địa điểm tiếp công dân xã; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động tiếp công dân.

Điều 2. Mục đích của việc tiếp công dân

1. Tăng cường mối quan hệ giữa Nhân dân với Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

2. Hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng quy định pháp luật, góp phần tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

3. Kịp thời kiến nghị giải quyết những vướng mắc, bức xúc của công dân trong việc giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và phản ánh, kiến nghị của công dân trên địa bàn xã.

Điều 3. Nguyên tắc tiếp công dân

1. Việc tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã phải đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời; thủ tục đơn giản, thuận tiện; giữ bí mật và bảo đảm an toàn cho người tố cáo theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, bình đẳng, không phân biệt đối xử trong khi tiếp công dân.

2. Tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm tiếp công dân và tổ chức việc tiếp công dân

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã thay mặt Hội đồng nhân dân xã tiếp công dân và có trách nhiệm tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân xã tiếp công dân.

2. Trong việc tổ chức tiếp công dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm sau đây:

a) Xây dựng kế hoạch tiếp công dân định kỳ, bố trí nơi tiếp công dân của Hội đồng nhân dân xã.

b) Sắp xếp lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân xã và thông báo cho đại biểu biết.

c) Đề nghị đại diện các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương cùng tham dự tiếp công dân để tiếp nhận, xử lý những vấn đề liên quan khi cần thiết.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm tiếp công dân để đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp công dân theo Quy chế này.

Chương II **HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN**

Điều 5. Địa điểm tiếp công dân

Thường trực HĐND, đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân UBND xã.

Điều 6. Lịch tiếp công dân

Lịch tiếp công dân của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã được thông báo bằng văn bản, niêm yết công khai tại địa điểm tiếp công dân xã, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 7. Tiếp công dân của Hội đồng nhân dân xã, đại biểu HĐND xã tại địa điểm tiếp công dân xã

1. Tiếp công dân định kỳ

a) Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã trực tiếp tiếp công dân 02 buổi/tháng, định kỳ vào ngày mùng 05 và ngày 15 hàng tháng; Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã đi công tác thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã tiếp công dân.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tiếp công dân ít nhất 01 lần/tháng tại nơi tiếp công dân. Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công các đại biểu luân phiên tiếp công dân định kỳ vào ngày trong tháng, nếu trùng vào ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.

Thành phần tiếp công dân định kỳ gồm: Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, cán bộ trực tiếp công dân xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Cán bộ trực tiếp công dân thường xuyên của xã có trách nhiệm làm đầu mối liên hệ, thông báo, mời phối hợp việc tiếp công dân; làm thư ký và tham mưu ban hành thông báo kết luận các buổi tiếp công dân định kỳ, đột xuất, thường

xuyên của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã; theo dõi, đôn đốc kết quả thực hiện kết luận các buổi tiếp công dân định kỳ.

2. Tiếp công dân đột xuất

Tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp sau

- Vụ việc phức tạp có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến của các cơ quan, tổ chức đơn vị còn khác nhau.

- Vụ việc nếu không chỉ đạo, xem xét kịp thời có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng hoặc có thể dẫn đến hủy hoại tài sản của Nhà nước, của tập thể, xâm hại đến tính mạng, tài sản của nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

3. Tiếp công dân thường xuyên

Cán bộ trực tiếp công dân xã thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên, hàng tháng báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét.

Điều 8. Bảo vệ an ninh, trật tự tại địa điểm tiếp công dân, nơi tiếp công dân

Tại địa điểm tiếp công dân xã, Công an xã cử cán bộ công an làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự, trị an trong các phiên tiếp công dân định kỳ và đột xuất; yêu cầu công dân thực hiện đúng Quy chế, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây rối, làm mất trật tự, an ninh nơi địa điểm tiếp công dân; kiến nghị với người có thẩm quyền xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật tại địa điểm tiếp công dân.

Điều 9. Những trường hợp từ chối tiếp công dân

1. Vi phạm Nội quy tiếp công dân.

2. Công dân trong tình trạng không làm chủ được hành vi của mình hoặc dùng chất kích thích; công dân đã được cơ quan có thẩm quyền xác định mắc bệnh tâm thần hoặc một số bệnh khác dẫn tới mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật dân sự.

3. Công dân khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, xác minh, có kết luận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật và được thông báo bằng văn bản, được giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

4. Người có hành vi gây mất trật tự, đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ tiếp công dân, người thi hành công vụ; có hành vi cản trở hoạt

động bình thường các cơ quan, người thi hành nhiệm vụ tại khu vực Trụ sở Tiếp công dân.

5. Lợi dụng quyền tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng để lôi kéo, xúi giục, kích động người khác nhằm gây rối, xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

6. Những trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp có trách nhiệm tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tổ chức nghiên cứu; chuyển đơn đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền giải quyết; theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Việc tiếp nhận, xử lý bước đầu, phân loại, chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được thực hiện theo quy định tại Điều 25 và Điều 26 của Luật Tiếp công dân.

Điều 11. Trách nhiệm thông báo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được chuyển đến

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền nhận được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã chuyển đến có trách nhiệm:

a) Thông báo việc tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do cơ quan, đại biểu quy định tại khoản này chuyển đến trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được;

b) Xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, pháp luật có liên quan và thông báo kết quả giải quyết đến cơ quan, đại biểu đã chuyển đơn biết trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày vụ việc được giải quyết.

Trường hợp vụ việc đã được giải quyết trước đó thì thông báo ngay cho cơ quan, đại biểu đã chuyển đơn biết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến người đã khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Khoản 2, Điều 28 của Luật Tiếp công dân năm 2013.

Điều 12. Trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Trong trường hợp cho rằng việc giải quyết khiếu nại, tố cáo không đúng với quy định của pháp luật thì Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có quyền yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết xem xét lại; trường hợp vẫn không đồng ý với kết quả giải quyết lại thì có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp trên của người đứng đầu đó xem xét.

2. Trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của cấp trên của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền thì Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân báo cáo với Hội đồng nhân dân cùng cấp để thực hiện việc giám sát theo quy định của pháp luật.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN TRONG HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN

Điều 13. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phân công công chức tham mưu, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã tiếp công dân; cung cấp thông tin, tư liệu có liên quan khi được yêu cầu; xây dựng kế hoạch tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, lịch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân xã; xây dựng mẫu phiếu chuyển đơn của đại biểu Hội đồng nhân dân xã; định kỳ tổng hợp báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã về hoạt động tiếp công dân; tình hình, kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc bảo đảm an ninh, trật tự tại nơi tiếp công dân.

Điều 14. Trách nhiệm phối hợp của người đứng đầu các cơ quan, ban ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND xã

1. Người đứng đầu cơ quan, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tham gia hoặc cử cấp phó tham gia tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã khi có yêu cầu; tổng hợp, báo cáo đầy đủ, chính xác và kịp thời cung cấp hồ sơ tài liệu liên quan đến việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh khi Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã yêu cầu.

2. Khi tiếp công dân, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc người được ủy quyền phải có ý kiến trả lời về giải quyết vụ việc của công dân có liên

quan đến trách nhiệm cá nhân hoặc cơ quan tổ chức, đơn vị mình; trường hợp chưa trả lời ngay tại buổi tiếp công dân thì có thể trả lời bằng văn bản và thông báo kết quả cho công dân, cho người chủ trì trong thời hạn nhất định do người chủ trì tiếp công dân yêu cầu.

Điều 15. Trách nhiệm của Công an xã

Bố trí lực lượng, tổ chức nắm tình hình và phối hợp với bộ phận tiếp công dân xã đảm bảo an ninh, trật tự tại địa điểm tiếp công dân xã.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Mối quan hệ phối hợp tổ chức thực hiện

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, bộ phận tiếp công dân có trách nhiệm phối kết hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị đảm bảo điều kiện cần thiết để Thường trực Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện việc tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các ban Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu có văn bản hướng dẫn quy định mới hoặc có phát sinh vướng mắc, Thường trực Hội đồng nhân dân xã nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.